

Võ Thị Nhật Minh

Trưởng phòng, Phân tích chiến lược TT
minh.vtn@hsc.com.vn
+84 28 3823 3299 Ext. 365

Kết quả review chỉ số MarketVector VN Local Q1/2025

- Chỉ số MarketVector Vietnam Local – chỉ số cơ sở của quỹ VanEck Vietnam ETF – đã công bố kết quả review Q1/2025. Không cổ phiếu nào bị loại ra, trong khi Ngân hàng TMCP Nam Á (NAB) được thêm vào.
- Quỹ VanEck Vietnam ETF (VNM ETF) sẽ cần mua vào khoảng 7,4 triệu cổ phiếu NAB để tái cơ cấu danh mục. Quỹ này sẽ mua vào mạnh Tập đoàn Hòa Phát (HPG), trong khi bán ra mạnh Vingroup (VIC), Ngân hàng TMCP Sài Gòn - Hà Nội (SHB) và Vinhomes (VHM). Ngày cơ cấu danh mục là ngày 21/3/2025 và ngày có hiệu lực sẽ là ngày 24/3/2025.

NAB được thêm vào trong khi không có cổ phiếu bị loại ra

NAB được thêm vào giỏ chỉ số MarketVector Vietnam Local nhờ có (1) vốn hóa thị trường đạt 931 tỷ đồng, (2) nằm trong top 85% vốn hóa free float tích lũy của các cổ phiếu đủ điều kiện, (3) còn tỷ lệ sở hữu nước ngoài khả dụng, và (4) tỷ lệ free float trên 10%. Giá trị giao dịch bình quân 3 tháng của cổ phiếu này vào khoảng 1,9 triệu USD/ngày.

Hiện tại, 45 cổ phiếu Việt Nam trong giỏ chỉ số MarketVector Vietnam đáp ứng tất cả các tiêu chí cần thiết (vốn hóa, thanh khoản, tỷ lệ sở hữu nước ngoài khả dụng, tỷ lệ free float) để được giữ lại trong giỏ chỉ số. Do đó, không có cổ phiếu Việt Nam nào bị loại ra, và hiện tại có 46 cổ phiếu trong giỏ chỉ số.

Những cổ phiếu sẽ được mua/bán để tái cơ cấu danh mục

HSC dự báo quỹ VanEck Vietnam ETF (lấy chỉ số MarketVector Vietnam Local làm cơ sở) sẽ cần mua vào khoảng 7,4 triệu cổ phiếu NAB. Ngoài ra, chúng tôi dự báo quỹ VanEck Vietnam ETF sẽ mua vào khoảng 2,9 triệu cổ phiếu HPG. Đồng thời, quỹ này có thể bán một lượng lớn cổ phiếu VIC (2,7 triệu cổ phiếu), SHB (2,3 triệu cổ phiếu) và VHM (1,8 triệu cổ phiếu).

Bản gốc bằng tiếng Anh của báo cáo này được phát hành vào ngày 17/3.

Bảng 1: Kết quả review chỉ số MarketVector VN Local Q1/2025

The MarketVector Vietnam Local Index	
Thêm vào	NAB
Loại ra	None

Nguồn: Website các quỹ

Bảng 2: Các tiêu chí của chỉ số MarketVector Vietnam Local Index

Tiêu chí	Cổ phiếu mới (thêm vào)	Cổ phiếu hiện tại (loại ra)
Vốn hóa	>= 150 triệu USD	>= 75 triệu USD
Thanh khoản	1 triệu USD / ngày cho kỳ review hiện tại 2 kỳ và trước đó	0,2 triệu USD / ngày cho 2 trong 3 quý gần nhất
	Ít nhất 250.000 cổ phiếu được giao dịch/tháng trong 6 tháng gần nhất và trong 2 kỳ review hiện tại và trước đó	Ít nhất 250.000 cổ phiếu được giao dịch/tháng trong 6 tháng gần nhất và trong 2 kỳ review hiện tại và trước đó
Free float/ room ngoại còn lại	Ít nhất 10%	Ít nhất 5%

Nguồn: Website các quỹ

Kết quả review Q1/2025: Thêm vào NAB

Chỉ số MarketVector Vietnam Local – chỉ số cơ sở của quỹ VanEck Vietnam ETF – đã công bố kết quả review Q1/2025. Theo đó, không có cổ phiếu nào bị loại ra trong khi NAB được thêm vào giỏ chỉ số. Kết quả này sát với dự báo của HSC. Ngày cuối để hoàn thành cơ cấu danh mục là ngày 21/3/2025 và ngày có hiệu lực sẽ là ngày 24/3/2025.

NAB được thêm vào giỏ chỉ số MarketVector Vietnam Local

Trong đợt review này, chỉ có NAB được thêm vào giỏ chỉ số nhờ có vốn hóa thị trường cao ở mức 931 tỷ đồng. Giá trị giao dịch bình quân 3 tháng của NAB đạt khoảng 1,9 triệu USD/ngày, với tỷ lệ free float trên 31% và tỷ lệ sở hữu nước ngoài trên 30%. Tỷ lệ free float vốn hóa thị trường của cổ phiếu này nằm trong top 85% vốn hóa free float tích lũy của các cổ phiếu đủ điều kiện. Do đó, NAB đáp ứng tất cả các tiêu chí để được thêm vào giỏ chỉ số MarketVector Vietnam Local.

Mặt khác, 45 cổ phiếu Việt Nam trong giỏ chỉ số MarketVector Vietnam Local đáp ứng tất cả các tiêu chí cần thiết (vốn hóa, thanh khoản, tỷ lệ sở hữu nước ngoài khả dụng, tỷ lệ free float) để được giữ lại trong giỏ chỉ số. Theo đó, không có cổ phiếu nào bị loại ra trong đợt review này. Tổng số cổ phiếu trong giỏ chỉ số tăng từ 45 lên 46 cổ phiếu. Năm cổ phiếu có tỷ trọng lớn nhất trong giỏ hiện nay là VIC (8,0%), VHM (8,0%), HPG (7,0%), VNM (6,5%) và VCB (6,0%), chiếm tổng cộng 35,5% tổng tỷ trọng giỏ.

Quỹ VanEck Vietnam ETF (lấy chỉ số MarketVector Vietnam Local làm cơ sở) hiện có tổng tài sản quản lý là 403 triệu USD, giảm 3,2% kể từ đầu năm, với 33,6 triệu chứng chỉ quỹ và cổ phiếu Việt Nam chiếm 100% tổng tỷ trọng.

Từ nay đến ngày cuối cùng thực hiện tái cơ cấu danh mục 21/3/2025, quỹ ETF này sẽ cần phải mua vào khoảng 7,4 triệu cổ phiếu NAB vào danh mục, và cũng mua vào và bán ra các cổ phiếu đang có trong giỏ chỉ số để thực hiện tái cơ cấu danh mục.

HSC ước tính quỹ VanEck Vietnam ETF sẽ mua vào 2,9 triệu cổ phiếu HPG và 0,7 triệu cổ phiếu VRE. Đồng thời, quỹ ETF này cũng sẽ bán ra đáng kể 2,7 triệu cổ phiếu VIC, 2,3 triệu cổ phiếu SHB và 1,8 triệu cổ phiếu VHM và một số cổ phiếu khác để tái cơ cấu danh mục.

Lưu ý, biến động giá cổ phiếu và số lượng chứng chỉ quỹ từ nay đến khi kết thúc đợt tái cơ cấu danh mục có thể làm thay đổi tỷ trọng cũng như khối lượng mua bán dự kiến của từng cổ phiếu.

Đợt review chỉ số theo quý tiếp theo sẽ diễn ra vào tháng 6/2025.

Bảng 3: Thông tin quỹ VanEck Vietnam ETF

	Cuối năm 2024	Hiện tại	Thay đổi
Số lượng CCQ (triệu CCQ)	35.9	33.6	(2.35)
NAV (USD)	11.6	12.0	3.0%
Tổng tài sản (triệu USD)	417.2	403.9	-3.2%

Nguồn: Bloomberg, HSC

Bảng 4: MarketVector VN Local Index Review – kỳ review

	Kỳ review	Ngày công bố (Sau phiên đóng cửa)	Ngày thực hiện	Ngày hiệu lực (tính đến phiên mở cửa)
MarketVector Vietnam Local Index	Q1/2025	15-3-25	21-3-25	25-3-25
	Q2/2025	14-6-25	20-6-25	24-6-25

Nguồn: Website các quỹ

Bảng 5: Trọng số cổ phiếu riêng lẻ mới của MarketVector Vietnam Local Index trong Q1/2025

NAB được thêm vào giỏ chỉ số MarketVector Vietnam Local Index

Doanh nghiệp	Mã CK	Số lượng cổ phiếu đang lưu hành	Tỷ lệ Free-float	Tỷ trọng hiện tại	Tỷ trọng mới	+/- tỷ trọng
VinGroup	VIC	3,823,661,561	37.0%	9.5%	8.0%	-1.5%
Vinhomes	VHM	4,107,412,004	31.0%	8.9%	8.0%	-0.9%
Hoa Phat Group	HPG	6,396,250,200	27.0%	6.2%	7.0%	0.9%
Vinamilk	VNM	2,089,955,445	36.0%	6.4%	6.5%	0.1%
Vietcombank	VCB	8,355,691,435	7.0%	6.0%	6.0%	0.0%
SSI Securities	SSI	1,961,872,450	56.0%	5.4%	5.5%	0.1%
Masan Group	MSN	1,438,351,617	24.0%	4.6%	4.6%	0.0%
Vietcap Securities	VCI	718,099,480	66.0%	3.5%	3.7%	0.2%
VIX Securities	VIX	1,458,513,173	96.0%	3.2%	3.2%	0.0%
VNDIRECT	VND	1,522,299,908	74.0%	3.2%	3.2%	0.0%
Ducgiang Chemicals	DGC	379,778,413	31.0%	2.4%	2.5%	0.1%
Vincom Retail	VRE	2,272,318,410	29.0%	2.4%	2.5%	0.1%
Eximbank	EIB	1,862,720,607	27.0%	1.9%	2.0%	0.0%
SH Bank	SHB	4,065,250,816	27.0%	2.1%	1.8%	-0.3%
Novaland	NVL	1,950,104,538	44.0%	1.7%	1.7%	0.0%
Vietjet Air	VJC	541,611,334	17.0%	1.7%	1.7%	0.0%
Gelex Group JSC	GEX	859,429,793	44.0%	1.6%	1.6%	-0.1%
SVGR CORP	SIP	210,533,403	46.0%	1.7%	1.6%	-0.1%
FPT Securities	FTS	305,919,366	53.0%	1.6%	1.5%	0.0%
Vinh Hoan Corp.	VHC	224,453,159	51.0%	1.5%	1.4%	0.0%
Phat Dat Real Estate	PDR	873,140,083	43.0%	1.4%	1.4%	0.0%
Nam A Bank	NAB	1,322,550,553	30.0%	0.0%	1.4%	1.4%
Tasco	HUT	892,511,965	48.0%	1.4%	1.3%	0.0%
Kinh Bac Urban Development	KBC	767,604,759	30.0%	1.3%	1.3%	0.0%
Van Phu - Invest	VPI	320,049,577	38.0%	1.3%	1.3%	0.0%
SABECO	SAB	1,282,562,372	10.0%	1.2%	1.2%	0.0%
HAGL Corporation	HAG	1,057,399,283	46.0%	1.1%	1.2%	0.0%
Vinaconex Group	VCG	598,593,458	44.0%	1.0%	1.1%	0.0%
PV Power	POW	2,341,871,600	20.0%	1.1%	1.1%	0.0%
DIC Corp	DIG	609,851,995	44.0%	1.0%	1.0%	0.0%
Bao Viet Group	BVH	742,322,764	13.0%	1.0%	1.0%	0.0%
Thanh Thanh Cong - Bien Hoa Sugar	SBT	814,545,038	42.0%	1.0%	1.0%	0.0%
KIDO Group	KDC	289,806,316	31.0%	1.0%	1.0%	0.0%
Sai Gon - Ha Noi Securities	SHS	813,156,748	45.0%	1.0%	1.0%	0.0%
Hoang Huy Investment Financial Services	TCH	668,215,843	46.0%	1.0%	1.0%	0.0%
PetroVietNam Drilling & Well	PVD	555,880,006	38.0%	0.9%	1.0%	0.0%
IDICO	IDC	329,999,929	26.0%	0.9%	0.9%	0.0%
Petrovietnam Fertilizer and Chemicals	DPM	391,334,260	34.0%	0.9%	0.9%	0.0%
Petroleum Technical Services	PVS	477,966,290	28.0%	0.8%	0.9%	0.1%
Hoa Sen Group	HSG	620,982,309	39.0%	0.9%	0.9%	0.0%
PetroVietnam Camau Fertilizer	DCM	529,400,000	24.0%	0.8%	0.8%	0.0%
Khang Dien House	KDH	1,011,142,565	13.0%	0.8%	0.8%	0.0%
Viettel Construction	CTR	114,385,879	34.0%	0.9%	0.7%	-0.1%
Dat xanh real estate	DXG	870,849,983	32.0%	0.9%	0.7%	-0.1%
CEO Group	CEO	540,406,432	44.0%	0.7%	0.7%	0.0%
HA DO Construction	HDG	336,331,529	32.0%	0.6%	0.5%	0.0%
Tỷ trọng cổ phiếu của Việt Nam				100%	100%	

Nguồn: Website các quỹ

Bảng 6: Ước tính tỷ trọng mới và số lượng cổ phiếu mua vào/bán ra của quỹ VanEck Vectors Vietnam ETF

VanEck Vietnam ETF cần mua vào khoảng 7,4 triệu cổ phiếu NAB cho danh mục của quỹ

Mã CK	Tỷ trọng hiện tại	Tỷ trọng mới	+/- tỷ trọng	+/- cổ phiếu
NAB	0.0%	1.4%	1.4%	7,459,627
HPG	6.2%	7.0%	0.9%	2,991,062
VRE	2.4%	2.5%	0.1%	706,391
VCI	3.5%	3.7%	0.2%	621,979
SSI	5.4%	5.5%	0.1%	431,669
PVS	0.8%	0.9%	0.1%	195,919
EIB	1.9%	2.0%	0.0%	139,289
HAG	1.1%	1.2%	0.0%	111,791
CEO	0.7%	0.7%	0.0%	111,319
VNM	6.4%	6.5%	0.1%	109,278
VCG	1.0%	1.1%	0.0%	106,673
PVD	0.9%	1.0%	0.0%	84,696
SBT	1.0%	1.0%	0.0%	76,135
DIG	1.0%	1.0%	0.0%	62,718
DGC	2.4%	2.5%	0.1%	61,714
IDC	0.9%	0.9%	0.0%	57,857
KBC	1.3%	1.3%	0.0%	45,802
HSG	0.9%	0.9%	0.0%	37,764
KDC	1.0%	1.0%	0.0%	35,818
MSN	4.6%	4.6%	0.0%	22,329
DPM	0.9%	0.9%	0.0%	20,466
VCB	6.0%	6.0%	0.0%	14,689
DCM	0.8%	0.8%	0.0%	14,470
BVH	1.0%	1.0%	0.0%	3,314
POW	1.1%	1.1%	0.0%	(7,648)
HUT	1.4%	1.3%	0.0%	(9,302)
VPI	1.3%	1.3%	0.0%	(18,038)
VJC	1.7%	1.7%	0.0%	(23,745)
PDR	1.4%	1.4%	0.0%	(24,771)
SAB	1.2%	1.2%	0.0%	(28,698)
VHC	1.5%	1.4%	0.0%	(31,566)
KDH	0.8%	0.8%	0.0%	(42,619)
NVL	1.7%	1.7%	0.0%	(55,885)
FTS	1.6%	1.5%	0.0%	(57,900)
SIP	1.7%	1.6%	-0.1%	(70,163)
VND	3.2%	3.2%	0.0%	(73,337)
CTR	0.9%	0.7%	-0.1%	(107,338)
VIX	3.2%	3.2%	0.0%	(129,170)
HDG	0.6%	0.5%	0.0%	(150,496)
TCH	1.0%	1.0%	0.0%	(200,382)
GEX	1.6%	1.6%	-0.1%	(222,053)
SHS	1.0%	1.0%	0.0%	(259,562)
DXG	0.9%	0.7%	-0.1%	(890,641)
VHM	8.9%	8.0%	-0.9%	(1,821,525)
SHB	2.1%	1.8%	-0.3%	(2,359,484)
VIC	9.5%	8.0%	-1.5%	(2,711,505)
Tỷ trọng cổ phiếu của Việt Nam	100%	100%		

Nguồn: HSC ước tính

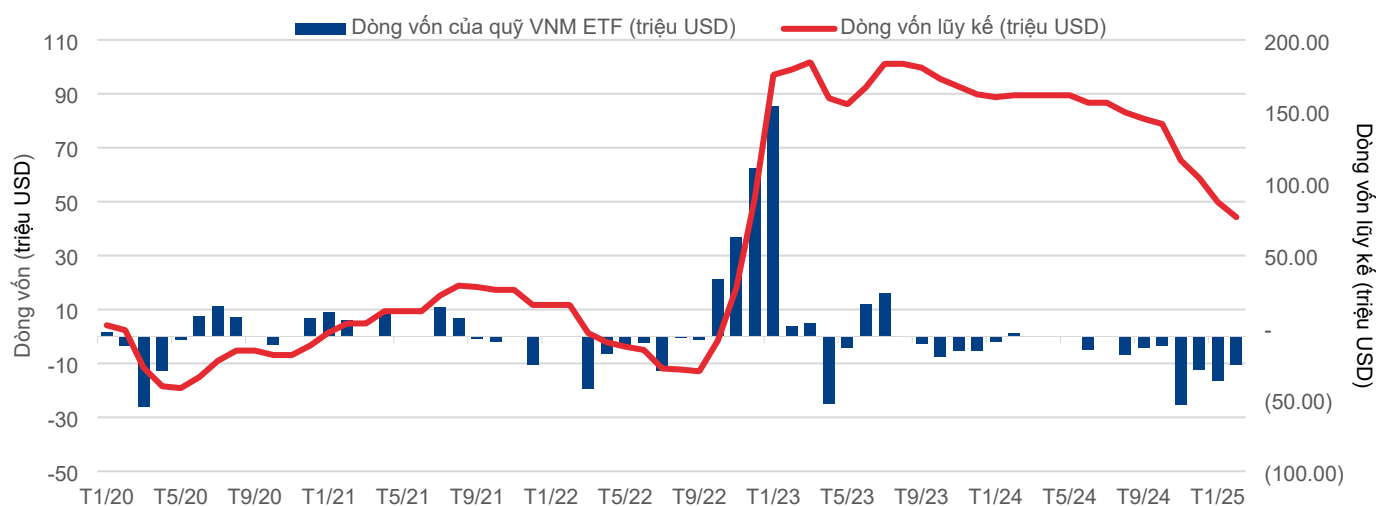
Bảng 7: Các cổ phiếu được đề cập trong báo cáo này

Mã CK	Ngành*	Thị giá (đồng)	Vốn hóa (triệu USD)	Khuyến nghị	Giá mục tiêu (đồng)
VCB	Ngân hàng	66,000	21,614	Mua vào	75,518
VHM	Phát triển BĐS	47,900	7,711	Tăng tỷ trọng	48,200
VIC	Đa ngành	52,200	7,703	Nắm giữ	42,600
HPG	Vật liệu – Kim loại công nghiệp	27,550	6,906	Mua vào	36,800
VNM	Hàng tiêu dùng thiết yếu – TP&ĐU, Thuốc lá	62,100	5,087	Tăng tỷ trọng	77,100
MSN	Hàng tiêu dùng thiết yếu – TP&ĐU, Thuốc lá	71,100	4,008	Mua vào	97,200
SAB	Hàng tiêu dùng thiết yếu – TP&ĐU, Thuốc lá	51,600	2,594	Mua vào	68,200
VJC	Vận tải	98,600	2,093	Nắm giữ	105,000
SSI	Dịch vụ tài chính	26,950	2,072	Mua vào	29,500
VRE	Phát triển BĐS	18,750	1,670	Mua vào	22,800
DGC	Vật liệu – Hóa chất	107,000	1,593	Mua vào	133,000
BVH	Bảo hiểm	53,600	1,559	Tăng tỷ trọng	58,200
KDH	Phát triển BĐS	32,150	1,274	Mua vào	41,800
POW	Dịch vụ tiện ích - Điện	12,000	1,101	Tăng tỷ trọng	13,500
VND	Dịch vụ tài chính	14,950	892	Tăng tỷ trọng	16,000
KBC	Phát triển BĐS	29,400	884	Mua vào	36,400
VCI	Dịch vụ tài chính	38,900	875	Nắm giữ	33,800
NVL	Phát triển BĐS	11,100	848	Reduce	8,900
SIP	Phát triển BĐS	91,300	753	Mua vào	105,000
DCM	Vật liệu – Hóa chất	33,950	704	Tăng tỷ trọng	43,900
IDC	Phát triển BĐS	54,300	702	Mua vào	69,000
PDR	Phát triển BĐS	20,200	691	Mua vào	25,200
PVS	Năng lượng - Dầu khí	32,500	609	Mua vào	43,300
VHC	Hàng tiêu dùng thiết yếu – TP&ĐU, Thuốc lá	67,000	589	Mua vào	92,200
DPM	Vật liệu – Hóa chất	35,650	547	Tăng tỷ trọng	41,200
CTR	Viễn thông	112,100	503	Tăng tỷ trọng	138,000
PVD	Năng lượng - Dầu khí	23,050	502	Mua vào	34,000
DXG	Phát triển BĐS	16,300	500	Nắm giữ	15,831
HSG	Vật liệu – Kim loại công nghiệp	18,700	451	Tăng tỷ trọng	19,100

Theo định nghĩa của HSC

Nguồn: HSC

Bảng 8: Dòng vốn hàng tháng của quỹ VanEck Vietnam ETF



Nguồn: Bloomberg, HSC

Tuyên bố miễn trách

Bản quyền thuộc về CTCP Chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh (HSC) 2021.

Báo cáo này được HSC hoặc một trong các chi nhánh viết và phát hành để phân phối tại Việt Nam và nước ngoài; phục vụ cho các nhà đầu tư tổ chức chuyên nghiệp là khách hàng của HSC và đồng ý nhận các sản phẩm nghiên cứu phân tích dành cho khách hàng tổ chức của HSC. Nếu quý độc giả không thuộc đối tượng nhà đầu tư nói trên, báo cáo này sẽ không nhằm phục vụ quý độc giả và quý độc giả không nên đọc hoặc dựa vào nội dung báo cáo này.

Báo cáo nghiên cứu này được viết với mục tiêu duy nhất là cung cấp những thông tin khái quát đến nhà đầu tư tổ chức. Báo cáo này không nhằm tới những mục tiêu đầu tư cụ thể, tình trạng tài chính cụ thể hay nhu cầu cụ thể của bất kỳ người nào nhận được hoặc đọc báo cáo này. Nhà đầu tư phải có quyết định của riêng mình dựa trên tình hình tài chính và mục tiêu đầu tư cụ thể của mình. Các thông tin cũng như ý kiến trong báo cáo không mang tính chất mời chào mua hay bán bất cứ chứng khoán, quyền chọn, hợp đồng tương lai hay công cụ phái sinh nào tại bất kỳ lãnh thổ có quyền tài phán nào. Đồng thời, các thông tin cũng như ý kiến trong báo cáo cũng không nhằm mục đích quảng cáo cho bất cứ công cụ tài chính nào.

Ý kiến, dự báo và ước tính chỉ thể hiện quan điểm của người viết tại thời điểm phát hành, không được xem là quan điểm của HSC và có thể thay đổi mà không cần thông báo. HSC có thể đưa ra khuyến nghị hoặc nhận định khác đối với các đối tượng nhà đầu tư không đồng ý với nội dung của báo cáo này. HSC không có nghĩa vụ phải cập nhật, sửa đổi báo cáo này dưới mọi hình thức cũng như thông báo với người đọc trong trường hợp các quan điểm, dự báo và ước tính trong báo cáo này thay đổi hoặc trở nên không chính xác. Thông tin trong báo cáo này được thu thập từ nhiều nguồn khác nhau và chúng tôi không đảm bảo về sự hoàn chỉnh cũng như độ chính xác của thông tin.

HSC có thể sử dụng các nghiên cứu trong báo cáo này cho hoạt động mua bán chứng khoán tự doanh hoặc mua bán chứng khoán cho các quỹ mà HSC đang quản lý. HSC có thể giao dịch cho chính công ty theo những gợi ý về giao dịch ngắn hạn của các chuyên gia phân tích trong báo cáo này và cũng có thể tham gia vào các giao dịch chứng khoán trái ngược với ý kiến tư vấn và quan điểm thể hiện trong báo cáo này. Nhân viên của HSC có thể có lợi ích tài chính ở những chứng khoán được đề cập trong báo cáo này hoặc các công cụ có liên quan. HSC có thể có nghiệp vụ ngân hàng đầu tư hoặc tìm kiếm mối quan hệ hợp tác kinh doanh với những công ty được đề cập đến trong báo cáo này.

Nhà đầu tư phải lưu ý rằng giá và khối lượng giao dịch của các công cụ tài chính luôn biến động, có thể lên hoặc xuống. Những diễn biến trong quá khứ, nếu có, không hàm ý cho những kết quả tương lai.

Báo cáo này là tài sản của HSC và không được công bố rộng rãi ra công chúng, vì vậy không ai được phép sao chép, tái sản xuất, phát hành cũng như tái phân phối bất kỳ nội dung nào của báo cáo hay toàn bộ báo cáo vì bất kỳ mục đích nào nếu không có văn bản chấp thuận của HSC. Mọi cá nhân, tổ chức sẽ chịu trách nhiệm đối với HSC về bất kỳ tổn thất hoặc thiệt hại nào mà HSC hoặc khách hàng của HSC phải chịu do bất kỳ hành vi vi phạm theo Tuyên bố miễn trách này và theo quy định của pháp luật.

Giải thích các mức đánh giá cổ phiếu dành cho khách hàng tổ chức

Mua vào: Kỳ vọng tăng giá trên 20% trong khoảng thời gian 12 tháng
 Tăng tỷ trọng: Kỳ vọng tăng giá từ 5% đến 20% trong khoảng thời gian 12 tháng
 Nắm giữ: Kỳ vọng tăng giá hoặc giảm giá dưới 5% trong khoảng thời gian 12 tháng
 Giảm tỷ trọng: Kỳ vọng giảm giá từ 5% đến 20% trong khoảng thời gian 12 tháng
 Bán ra: Kỳ vọng giảm giá trên 20% trong khoảng thời gian 12 tháng



CÔNG TY CHỨNG KHOÁN TỐT NHẤT VÀ ĐỘI NGŨ PHÂN TÍCH HÀNG ĐẦU VIỆT NAM
 Được trao bởi Finance Asia, Asiamoney, Institutional Investor & Thomson Reuters

TRỤ SỞ CHÍNH

Tầng 5 & 6, Tòa nhà AB
 76 Lê Lai, Quận 1, TPHCM
 T: (+84 28) 3823 3299
 F: (+84 28) 3823 3301

CHI NHÁNH HÀ NỘI

Tầng 2, Tòa nhà Cornerstone
 16 Phan Chu Trinh, Quận Hoàn Kiếm
 T: (+84 24) 3933 4693
 F: (+84 24) 3933 4822

E: info@hsc.com.vn W: www.hsc.com.vn